

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/DS-ST

Ngày: 13-8-2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Ngôn.
2. Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Dương Chí Thanh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B.

Địa chỉ: số 19/4, đường Trần Hưng Đạo, phường Q, thành phố X, tỉnh An Giang

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1958. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hoa: ông Nguyễn Ngọc C, sinh ngày: 16/4/1980. (theo Giấy ủy quyền ngày 08/8/2020). (Có mặt).

Địa chỉ: số 68, đường Cầu Cồn Tiên, khóm 3, phường P, thành phố Đ, tỉnh An Giang.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975. (vắng mặt).

Địa chỉ: số 57, đường Kim Đồng, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang

Nơi cư trú: số 41, đường Lý Thái Tổ, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang.

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm 1984. (có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: số 57, đường Kim Đồng, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Ngọc C trình bày:

Từ ngày 03/6/2017 đến ngày 29/6/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B (viết tắt là Công ty) có bán hàng trang trí nội thất cho vợ chồng ông T, bà L với tổng số tiền 307.002.400 đồng. Việc mua bán không lập hợp đồng bằng văn bản mà thỏa thuận bằng lời nói, cụ thể là khi giao hàng thì bên mua xác nhận nhận hàng và thanh toán bằng tiền mặt ngay khi nhận hàng.

Tuy nhiên, do ông T, bà L là chỗ quen biết nên Công ty tin tưởng giao hàng mà không nhận tiền mặt ngay đồng thời cho ông T, bà L nợ lại đến khi kết sổ hàng tháng thì mới trả tiền. Đến khi kết sổ ngày 18/9/2017 thì ông T, bà L còn nợ Công ty số tiền 270.941.400 đồng (có văn bản xác nhận ngày 18/9/2017). Sau đó đến ngày 03/11/2017 thì vợ chồng ông T, bà L có trả thêm cho Công ty được 60.000.000 đồng, còn nợ lại 210.941.400 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Công ty rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông T, chỉ yêu cầu bà L trả cho Công ty số tiền 210.941.400 đồng

Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 12/02/2020 và tờ tự khai ngày 12/02/2020 của bị đơn bà Huỳnh Thị Mỹ L trình bày: có mua hàng trang trí nội thất của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B để xây dựng quán Karaoke do cá nhân bà kinh doanh và việc mua hàng không liên quan đến trách nhiệm của ông T, bà đồng ý trả số tiền 210.941.400 đồng cho Công ty

Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của ông T về nội dung đơn khởi kiện của Công ty.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý và tại phiên tòa là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chuẩn bị xét xử chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn nên chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B, buộc bà Huỳnh Thị Mỹ L trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B số tiền 210.941.400 đồng. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B (viết tắt là Công ty) khởi kiện ông Nguyễn Văn T, bà Huỳnh Thị Mỹ L. Ông T có nơi cư trú tại số 41, đường Lý Thái Tổ, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang, bà L có nơi cư trú tại số 57, đường Kim Đồng, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Công ty khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T, bà Huỳnh Thị Mỹ L yêu cầu trả số tiền chưa thanh toán theo hợp đồng mua bán hàng trang trí nội thất. Do đó, xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn bà Huỳnh Thị Mỹ L có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Bà Nguyễn Thị Kim H – người đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B ủy quyền cho ông Nguyễn Ngọc C. Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ông Châu tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

- Về nội dung:

[5] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn T. Xét thấy, việc rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với ông Nguyễn Văn T.

[6] Công ty yêu cầu bà L trả số tiền 210.941.400 đồng, bà L cũng thừa nhận còn nợ Công ty số tiền này qua biên bản lấy lời khai đương sự ngày 12/02/2020 và tờ tự khai ngày 12/02/2020. Hội đồng xét xử xét thấy giữa Công ty và bà L có xác lập hợp đồng mua bán hàng trang trí nội thất, hợp đồng này được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Trong

quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ giao hàng như đã thỏa thuận nhưng bà L không thanh toán tiền mua hàng cho Công ty là vi phạm nghĩa vụ của bên mua theo Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

Do đó, việc Công ty khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền 210.941.400 đồng (*Hai trăm mười triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, bốn trăm đồng*) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu của Công ty được chấp nhận nên bà L phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 85, 86, 144, 147, 227, 228, 235, 244, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 280, 430, 431, 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B đối với ông Nguyễn Văn T.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B.

- Buộc bà Huỳnh Thị Mỹ L có nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B số tiền 210.941.400 đồng (*Hai trăm mười triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn, bốn trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Huỳnh Thị Mỹ L phải chịu 10.547.070 đồng (*Mười triệu, năm trăm bốn mươi bảy nghìn, không trăm bảy mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 5.273.000 đồng (*Năm triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005061 ngày 08/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Huỳnh Thị Mỹ L, ông Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Diệu Tiên